

## QUYẾT ĐỊNH

(Về việc công bố bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 để thực hiện chính sách miễn học phí, hỗ trợ học phí học kỳ 1 năm học 2025-2026 theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND và Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Bình Tân thành lập Trường THCS Hồ Văn Long trực thuộc phường.

Căn cứ Quyết định số 4609/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 về việc bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 để thực hiện chính sách miễn học phí, hỗ trợ học phí học kỳ 1 năm học 2025-2026 theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND và Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 của Trường THCS Hồ Văn Long (theo Mẫu biểu số 02 đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng, bộ phận kế toán và viên chức của Trường THCS Hồ Văn Long chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



Phạm Minh Trí

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THCS Hồ Văn Long

Chương: 622

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số : 09 /QĐ-HVL ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Trường THCS Hồ Văn Long)

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.050,900
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Chi thường xuyên giao tự chủ	
-		
1.2	Chi thường xuyên không giao tự chủ (15)	1.050,900
1.3	Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (18)	
1.4	Kinh phí tăng thu nhập theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ( 14)	

**TRƯỜNG THCS HỒ VĂN LONG**

Số: 4609/QĐ-UBND

Bình Tân, ngày 14 tháng 12 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 để thực hiện chính sách miễn học phí, hỗ trợ học phí học kì I năm học 2025-2026 theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND và Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố

### ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông thuộc các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bổ sung có mục tiêu dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tại Tờ trình số 2671/TTr-KTHTĐT ngày 23 tháng 12 năm 2025 và ý kiến thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân phường.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, các đơn vị sự nghiệp

công lập để thực hiện thực hiện các chế độ, chính sách miễn học phí, hỗ trợ học phí học kì I năm học 2025-2026 (4 tháng cuối năm 2025) theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 và Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố với tổng số tiền: **13.975.000.000 đồng** (Mười ba tỷ chín trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Nguồn kinh phí thực hiện từ dự toán ngân sách Thành phố bổ sung cho ngân sách phường năm 2025 theo Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

*Lưu ý: Giá trị dự toán nêu trên chỉ làm cơ sở để Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí cho đơn vị thực hiện, không làm cơ sở để thanh, quyết toán kinh phí trực tiếp.*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Giao Thủ trưởng các đơn vị được giao dự toán**

- Chịu trách nhiệm toàn bộ về các nội dung đề xuất và tính pháp lý của các hồ sơ tài liệu làm cơ sở xác định kinh phí theo quy định.

- Tiếp nhận, quản lý kinh phí, phân bổ kinh phí, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí được bổ sung đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng định mức quy định, đảm bảo hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tuân thủ quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, không để xảy ra việc lợi dụng, trục lợi chính sách, tránh chi trùng lặp giữa chính sách của Trung ương và Thành phố.

**2. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội phường chịu trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 và Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.**

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Trưởng phòng Giao dịch số 5 - Kho bạc Nhà nước Khu vực II, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT.UBND phường;
- VP.HĐND và UBND phường;
- Phòng VHXXH phường;
- Lưu: VT, P.KTHTĐT (T).



**Nguyễn Văn Sử**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TÂN



DỰ TOÁN CHI THUỜNG XUYẾN CHẾ TÍNH TỔNG AN SỔ ĐƠN VỊ NĂM 2025 THEO LĨNH VỰC  
(Kính phí cấp bù học phí theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND và Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố)  
(Đính kèm Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 14 tháng 09 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Bình Tân)

STT	Tên đơn vị	Tổng số	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi khoa học và công nghệ	Chi quốc phòng	Chi an ninh trật tự và an toàn xã hội	Chi y tế, dân số và gia đình	Chi văn hóa thông tin	Chi phát thanh, truyền hình, thông tin	Chi thể dục thể thao	Chi bảo vệ môi trường	Chi các hoạt động kinh tế	Trong đó		Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	Chi bảo đảm xã hội	Chi khác	
													Chi giáo dục	Chi nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
1	Văn phòng HĐND và UBND	3.564.580.000	3.564.580.000															
2	Trường mầm non Sen Hồng	307.440.000	307.440.000															
3	Trường mầm non Hòa phường	513.000.000	513.000.000															
4	Trường mầm non 30/4	206.460.000	206.460.000															
5	Trường Tiểu học Tân Tào	838.880.000	838.880.000															
6	Trường Tiểu học Kim Đồng	891.600.000	891.600.000															
7	Trường Tiểu học Ngô Quyền	1.560.560.000	1.560.560.000															
8	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	687.520.000	687.520.000															
9	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	513.040.000	513.040.000															
10	Trường Tiểu học Trần Cao Văn	184.320.000	184.320.000															
11	Trường THCS Bình Hưng Hòa	1.084.000.000	1.084.000.000															
12	Trường THCS Tân Tào	628.100.000	628.100.000															
13	Trường THCS Hồ Văn Long	1.050.900.000	1.050.900.000															
14	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ	1.788.300.000	1.788.300.000															
15	Trường THCS Lê Ngọc Hân	156.300.000	156.300.000															
	Tổng cộng	13.975.000.000	13.975.000.000		0			0							0			

Đơn vị tính: đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TÂN



**DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN CHO TUNG CỤC QUẢN ĐƠN VỊ NĂM 2025 THEO LĨNH VỰC**  
 (Kính phí cấp bù học phí theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND và Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

(Đính kèm Quyết định số 4603/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Bình Tân)

Đơn: đồng

STT	Tên đơn vị	Mã QHNS	Chương	Loại - Khoản	Mã nguồn NSNN	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề
1	2	3	4	5	6	7
1	Văn phòng HĐND và UBND	1147567	830	070 - 098	15	3.564.580.000
2	Trường mầm non Sen Hồng	1037233	822	070 - 071	15	307.440.000
3	Trường mầm non Hoa phượng	1120693	822	070 - 071	15	513.000.000
4	Trường mầm non 30/4	1122455	822	070 - 071	15	206.460.000
5	Trường Tiểu học Tân Tạo	1004470	822	070 - 072	15	838.880.000
6	Trường Tiểu học Kim Đồng	1110108	822	070 - 072	15	891.600.000
7	Trường Tiểu học Ngô Quyền	1118367	822	070 - 072	15	1.560.560.000
8	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	1120690	822	070 - 072	15	687.520.000
9	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	1133555	822	070 - 072	15	513.040.000
10	Trường Tiểu học Trần Cao Vân	1133571	822	070 - 072	15	184.320.000
11	Trường THCS Bình Hưng Hòa	1061408	822	070 - 073	15	1.084.000.000
12	Trường THCS Tân Tạo	1086052	822	070 - 073	15	628.100.000
13	Trường THCS Hồ Văn Long	1067293	822	070 - 073	15	1.050.900.000
14	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ	1115284	822	070 - 073	15	1.788.300.000
15	Trường THCS Lê Ngọc Hân	1158593	822	070 - 073	15	156.300.000
	<b>Tổng cộng</b>					<b>13.975.000.000</b>

